

Số: /CTr-STNMT

Bắc Kạn, ngày tháng năm 2019

CHƯƠNG TRÌNH

Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí năm 2019

Thực hiện Chương trình Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí năm 2019 ban hành kèm theo Quyết định số 377/QĐ-UBND ngày 13/3/2019 của UBND tỉnh; Sở Tài nguyên và Môi trường xây dựng Chương trình Thực hành, tiết kiệm, chống lãng phí năm 2019 như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí (THTK, CLP) trong quản lý, sử dụng ngân sách, tài sản Nhà nước, tài nguyên thiên nhiên, nguồn lực con người góp phần thực hiện thắng lợi các mục tiêu, chỉ tiêu phát triển kinh tế - xã hội năm 2019.

2. Yêu cầu

Xác định rõ THTK, CLP là trách nhiệm của Lãnh đạo Sở, các phòng, đơn vị và toàn thể công chức, viên chức, người lao động; quá trình thực thi nhiệm vụ phải gắn với THTK, CLP.

THTK, CLP phải bám sát chủ trương, định hướng của Tỉnh ủy, UBND tỉnh, gắn với việc thực hiện các nhiệm vụ của ngành và không ảnh hưởng đến hoạt động của đơn vị.

THTK, CLP được tiến hành thường xuyên, liên tục ở mọi lúc, mọi nơi; đồng bộ với các hoạt động phòng chống tham nhũng, cải cách hành chính, tuyên truyền phổ biến giáo dục pháp luật và phù hợp với chức năng, nhiệm vụ được giao.

Chương trình THTK, CLP của các phòng, đơn vị phải xây dựng được nội dung tiêu chí đánh giá, chỉ tiêu tiết kiệm, các giải pháp cụ thể, rõ ràng.

II. NHIỆM VỤ - GIẢI PHÁP

1. Trong quản lý, sử dụng kinh phí chi thường xuyên

1.1. Tiếp tục đẩy mạnh việc quản lý chặt chẽ ngân sách, chi ngân sách nhà nước theo đúng dự toán được giao. Thực hiện nghiêm kỷ luật tài chính - ngân sách nhà nước, tăng cường kiểm tra, giám sát và công khai, minh bạch việc sử dụng ngân sách nhà nước. Thực hiện tiết kiệm chi thường xuyên đặc biệt là khoản chi mua sắm phương tiện, trang thiết bị đắt tiền.

1.2. Thực hiện triệt để tiết kiệm ngay từ khâu xác định nhiệm vụ, lập, phân bổ, giao dự toán ngân sách năm 2019 cho các đơn vị, với chỉ tiêu tiết kiệm tối thiểu 12%, các khoản kinh phí tổ chức hội nghị, hội thảo, tọa đàm, công tác phí, tiếp khác, khánh tiết.

1.3. Không tặng hoa, quà nhân dịp các ngày truyền thống, thành lập ngành, dịp lễ, tết...; không treo khẩu hiệu, maket tại các buổi làm việc, hội họp (trừ Lễ Kết nạp đảng viên, hội nghị quan trọng); không tổ chức các đoàn đi công tác kết hợp thăm quan, học tập kinh nghiệm trong và ngoài nước khi chưa cần thiết, cấp bách.

1.4. Tổ chức thực hiện có hiệu quả Chương trình hành động số 11-CTr/TU ngày 23/01/2018 của Tỉnh ủy về thực hiện Nghị quyết hội nghị lần thứ sáu Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII về tiếp tục đổi mới hệ thống tổ chức và quản lý, nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập trên địa bàn tỉnh.

2. Trong quản lý, sử dụng tài sản công

2.1. Tiết kiệm thời gian, chi phí thực hiện thủ tục hành chính; rà soát rút ngắn thời hạn giải quyết thủ tục hành chính.

2.2. Xây dựng Kế hoạch chuyển đổi hình thức sử dụng đất đối với tổ chức sự nghiệp công lập tự chủ tài chính trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn.

2.3. Trung tâm kỹ thuật tài nguyên và môi trường thực hiện lập phương án sắp xếp lại, xử lý nhà, đất đối với 341m² nhà và 772m² đất tại khu vực tổ 2, phường Đức Xuân, thành phố Bắc Kạn (trước đây là trụ sở của Trung tâm Phát triển Quỹ đất) đã giao tại Quyết định số 487/QĐ-UBND ngày 14/4/2017 của UBND tỉnh (theo Điều 17 Nghị định số 167/2017/NĐ-CP ngày 31/12/2017 của Chính phủ), đến nay không còn nhu cầu sử dụng do năm 2017 thực hiện việc hợp nhất Trung tâm Phát triển quỹ đất với Trung tâm kỹ thuật tài nguyên và môi trường thành Trung tâm Phát triển quỹ đất, năm 2018 sáp nhập Trung tâm Phát triển quỹ đất với Trung tâm Quan trắc tài nguyên và Môi trường thành Trung tâm kỹ thuật tài nguyên và môi trường và đi vào hoạt động từ ngày 01/01/2019.

2.4. Tiếp tục thực hiện tốt Kế hoạch số 108/KH-UBND ngày 29/3/2017 của UBND tỉnh về thực hiện Đề án tăng cường xử lý vi phạm về quản lý, sử dụng đất giai đoạn đến 2020 theo Quyết định số 1675/QĐ-TTg ngày 29/8/2016 của Thủ tướng Chính phủ; Hoàn thành 100% Kế hoạch thanh tra, kiểm tra được phê duyệt tại Quyết định số 391/QĐ-STNMT ngày 28/12/2018 của Sở Tài nguyên và Môi trường.

2.5. Thực hiện mua sắm tài sản theo đúng tiêu chuẩn, định mức và chế độ quy định, đảm bảo tiết kiệm, hiệu quả. Tiếp tục thực hiện mua sắm tài sản theo hình thức mua sắm tập trung, nâng cao việc sử dụng tiết kiệm, hiệu quả ngân sách nhà nước, tài sản sau khi mua sắm phải hạch toán, báo cáo và quản lý, sử dụng theo đúng quy định của pháp luật về quản lý, sử dụng tài sản nhà nước.

2.6. Chỉ sử dụng tài sản công vào mục đích kinh doanh trong các trường hợp được pháp luật quy định.

3. Trong quản lý, khai thác, sử dụng tài nguyên

3.1. Tăng cường giám sát, thanh tra, kiểm tra việc thực hiện Luật Đất đai, quy hoạch sử dụng đất và các văn bản quy phạm pháp luật về sử dụng đất. Thực hiện nghiêm việc xử lý, thu hồi các diện tích đất đai, mặt nước sử dụng không đúng quy định của pháp luật, sử dụng đất sai mục đích, sai quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất, sử dụng lãng phí, kém hiệu quả, bỏ hoang hóa và lấn chiếm đất trái quy định. Thẩm định nhu cầu sử dụng đất, giao đất, cho thuê đất, cho phép chuyển mục đích sử dụng đất theo quy hoạch, kế hoạch được phê duyệt. 100% hồ sơ trình thu hồi đất, chuyển mục đích sử dụng đất trồng lúa, đất rừng phòng hộ thuộc danh mục các công trình, dự án thu hồi đất được HĐND tỉnh thông qua.

3.2. Tăng cường công tác quản lý quy hoạch, thăm dò, phê duyệt trữ lượng, cấp phép khai thác khoáng sản. Sử dụng tiết kiệm, hiệu quả các nguồn tài nguyên khoáng sản. Việc thăm dò, khai thác phải gắn với chế biến sâu khoáng sản tạo ra sản phẩm có giá trị kinh tế cao, tăng thu cho ngân sách địa phương; tuyệt đối không xuất, bán tài nguyên thô đối với những loại khoáng sản đã có cơ sở chế biến sâu; lấy hiệu quả kinh tế - xã hội và bảo vệ môi trường làm tiêu chuẩn cơ bản hàng đầu để tham mưu cấp phép; yêu cầu áp dụng công nghệ khai thác tiên tiến, phù hợp với quy mô, đặc điểm từng mỏ, loại khoáng sản để thu hồi tối đa khoáng sản.

3.3. Tổ chức thực hiện tốt kế hoạch đấu giá quyền khai thác khoáng sản năm 2018; tính đúng, tính đủ tiền cấp quyền khai thác khoáng sản, sản lượng khoáng sản theo quy định.

3.4. Kiểm soát chặt chẽ việc khai thác khoáng sản làm vật liệu xây dựng, cân đối giữa khai thác và dự trữ khoáng sản, phát triển bền vững công nghiệp khai khoáng với bảo vệ môi trường và đảm bảo quốc phòng, an ninh. Không cấp phép thăm dò, khai thác vàng sa khoáng.

3.4. Quản lý, bảo vệ, khai thác, sử dụng tài nguyên nước theo quy hoạch được phê duyệt gắn với bảo vệ môi trường, cảnh quan thiên nhiên, di tích lịch sử - văn hoá, danh lam thắng cảnh và các tài nguyên thiên nhiên khác, bảo đảm quốc phòng, an ninh, trật tự, an toàn xã hội. Tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả Quy hoạch Bảo tồn đa dạng sinh học tỉnh đến năm 2020, định hướng đến năm 2030; kết hợp hài hòa giữa bảo tồn với khai thác, sử dụng hợp lý đa dạng sinh học và xóa đói, giảm nghèo.

3.5. Nâng cao chất lượng thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường đối với các dự án triển khai trên địa bàn tỉnh; khuyến khích các dự án áp dụng công nghệ tiên tiến và sử dụng năng lượng tái tạo, các nguyên liệu, vật liệu mới, thân thiện với môi trường, các dự án sử dụng công nghệ tái chế nước thải và chất thải.

3.6. Xử lý triệt để các cơ sở sử dụng lãng phí tài nguyên, gây ô nhiễm môi trường.

4. Trong quản lý, sử dụng lao động, thời gian lao động

4.1. Nâng cao trách nhiệm của người đứng đầu, toàn thể công chức, viên chức người lao động trong giải quyết công việc, đảm bảo chất lượng, hiệu quả và đúng thời gian quy định; hạn chế hội họp không cần thiết.

4.2. Thực hiện nghiêm Chỉ thị số 02/CT-TTg ngày 06/01/2017 của Chính phủ về tinh giản biên chế. Chỉ thị số 34-CT/TU ngày 27/4/2015 của Tỉnh ủy về tăng cường thực hành tiết kiệm chống lãng phí.

4.3. Tổ chức thực hiện tốt Kế hoạch cải cách hành chính năm 2019 ban hành kèm theo Quyết định số 2259/QĐ-UBND ngày 26/12/2018 của UBND tỉnh và Kế hoạch cải cách hành chính năm 2019 của Sở; tập trung thực hiện thắng lợi nhiệm vụ cải cách hành chính lĩnh vực đất đai và tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, cung cấp dịch vụ công trực tuyến mức độ 3 đối với tất cả các thủ tục hành chính đủ điều kiện thực hiện. 100% công chức, viên chức sử dụng phần mềm TD Office và hộp thư điện tử trong giải quyết công việc và trao đổi văn bản; 100% các văn bản không mật sử dụng chữ ký số và trao đổi qua môi trường mạng. Tăng cường công tác kiểm tra công vụ, chấp hành nghiêm kỷ luật lao động.

III. KIỂM TRA KẾT QUẢ THỰC HIỆN

1. Các đơn vị trực thuộc tự đánh giá, kiểm tra kết quả thực hiện chương trình công tác THPTK, CLP theo các nội dung của Kế hoạch này.

2. Giao Thanh tra Sở tổ chức kiểm tra việc thực hiện chương trình công tác THPTK, CLP ít nhất 01 đơn vị trong năm.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Theo chức năng, nhiệm vụ, các phòng chuyên môn, đơn vị chủ động tham mưu xây dựng kế hoạch và tổ chức thực hiện có hiệu quả các nhiệm vụ, giải pháp THPTK, CLP; báo cáo kết quả thực hiện gửi Văn phòng Sở trước 31/12/2019.

2. Giao Văn phòng Sở theo dõi, đôn đốc thực hiện; tổng hợp báo cáo UBND tỉnh qua Sở Tài chính trước 10/01/2020./.

Nơi nhận:

Gửi bản điện tử:

- Các phòng, đơn vị (T/h);
- Sở Tài chính;
- Lãnh đạo Sở;
- Chánh VP;
- Lưu VT, HH(16b).

GIÁM ĐỐC

Nông Văn Kỳ